

Ngày 31/12/2025	19,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.8%	-17.9%	9.3%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25			
DT thuần	433	QoQ ▼ 286 ▼ 39.7%	YoY ▲ 58.0 ▲ 15.5%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	2,014	YoY ▲ 374 ▲ 22.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	68.4	QoQ ▼ 19.9 ▼ 22.5%	YoY ▼ 30.6 ▼ 30.9%
	tỷ VNĐ		

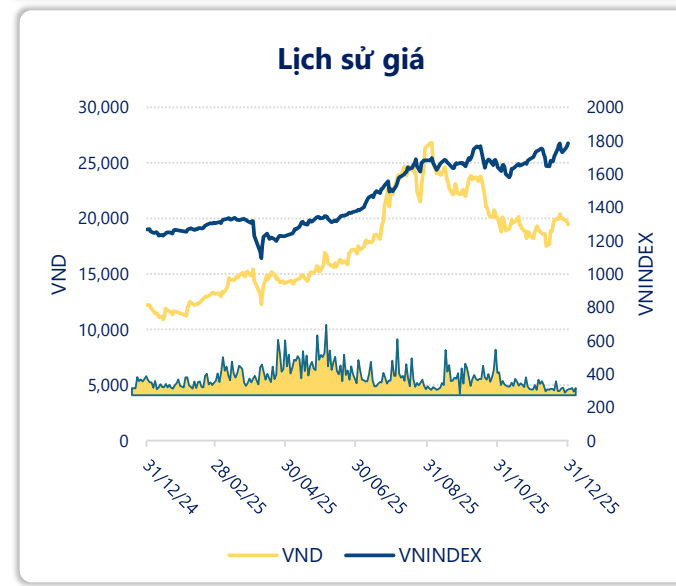
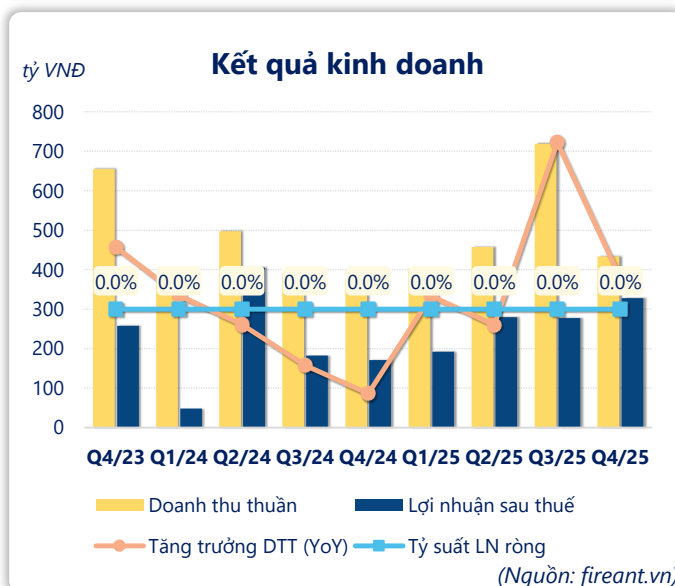
	2025	
LN gộp	388	YoY
		▼ 26.0
	tỷ VNĐ	▼ 6.2%

Q4/25			
LN thuần	21.9	QoQ ▲ 12.2 ▲ 126%	YoY ▲ 18.1 ▲ 479%
	tỷ VNĐ		

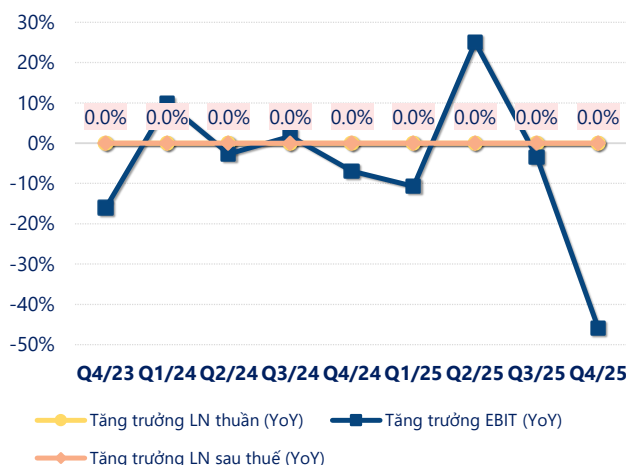
	2025	
LN thuần	142	YoY ▲ 130 ▲ 1087%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	328	QoQ ▲ 50.0 ▲ 17.9%	YoY ▲ 157 ▲ 91.6%
	tỷ VNĐ		

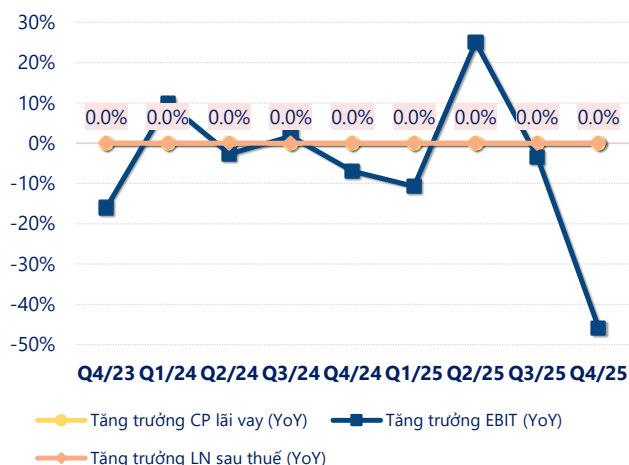
	2025	
LN sau thuế	1,077	YoY ▲ 270 ▲ 33.5%
	tỷ VNĐ	



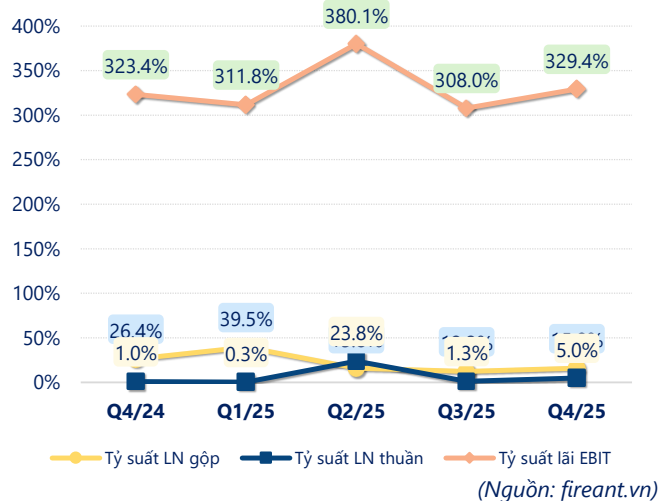
Tăng trưởng lợi nhuận



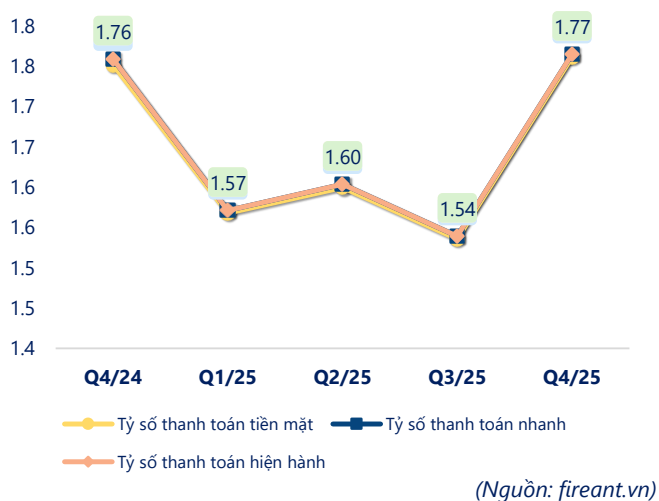
Tăng trưởng chi phí



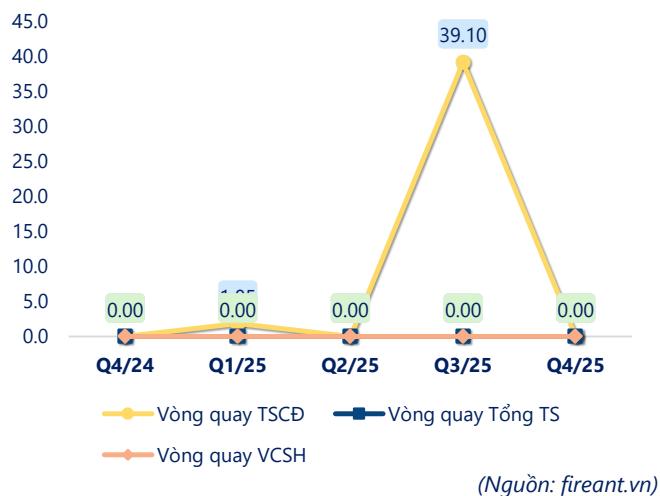
Tỷ suất lợi nhuận



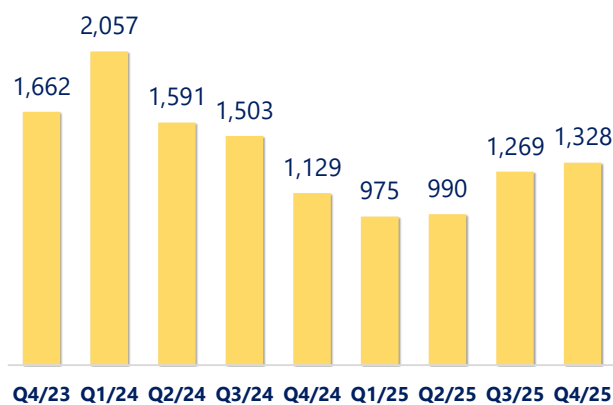
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	433	375	15.5%	2,014	1,640	22.8%
Giá vốn hàng bán	87.1	132	-34.0%	1,051	704	49.4%
Lợi nhuận gộp	68.4	99.0	-30.9%	388	414	-6.2%
Doanh thu HĐTC	148	64.2	131%	552	421	31.0%
Chi phí TC	407	327	24.5%	1,394	1,255	11.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	231	142	62.7%	972	720	35.0%
Chi phí QLDN	7.41	23.0	-67.8%	43.8	54.0	-18.8%
LN thuần từ HĐKD	21.9	3.78	479%	142	11.9	1087%
Lợi nhuận khác	0.29	4.38	-93.4%	5.74	15.8	-63.7%
LN trước thuế	1,427	1,212	17.8%	6,640	5,325	24.7%
Lợi nhuận sau thuế	328	171	91.6%	1,077	807	33.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

